

Số: 655/QĐ-ĐHV

Nghệ An, ngày 28 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Khung chuẩn đầu ra trình độ thạc sĩ**  
**của Trường Đại học Vinh**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

*Căn cứ Luật Giáo dục đại học và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2019/QĐ-TTg ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;*

*Căn cứ Quyết định số 99/QĐ ngày 29/3/1990 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) về việc giao nhiệm vụ đào tạo cán bộ trên đại học cho Trường Đại học Sư phạm Vinh;*

*Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về đổi tên Trường Đại học Sư phạm Vinh thành Trường Đại học Vinh;*

*Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;*

*Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày 12/5/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Vinh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;*

*Căn cứ Quyết định số 2592/QĐ-ĐHV ngày 02/11/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Vinh;*

*Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo Sau đại học.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Khung chuẩn đầu ra trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Vinh.

**Điều 2.** Giao Trường các trường, khoa, viện có đào tạo sau đại học căn cứ Khung chuẩn đầu ra trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Vinh để xây dựng Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ đối với các ngành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; thay thế các văn bản trước đây có nội dung liên quan.

Trưởng các đơn vị: Đào tạo Sau đại học, Kế hoạch - Tài chính, Hành chính Tổng hợp; Trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:** ✓

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (đề b/c);
- Lưu: HCTH, SĐH. ✓



GS.TS. Nguyễn Huy Bằng



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## KHUNG CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

(Ban hành theo Quyết định số **655/QĐ-ĐHV** ngày **28** tháng **3** năm 2022  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

### 1. Mục tiêu đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Vinh

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Vinh nhằm giúp học viên có kiến thức thực tế, kiến thức lý thuyết sâu, rộng ở mức độ làm chủ kiến thức trong phạm vi của ngành đào tạo; có kỹ năng phân biện, phân tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu, thông tin một cách khoa học và tiên tiến; kỹ năng nghiên cứu phát triển, đổi mới và sử dụng các công nghệ phù hợp trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp; kỹ năng lãnh đạo và hợp tác nhóm; kỹ năng truyền bá, phổ biến tri thức trong các lĩnh vực chuyên môn, có khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường nghề nghiệp thay đổi; có khả năng hướng dẫn người khác thực hiện nhiệm vụ và khả năng quản lý, đánh giá, cải tiến để nâng cao hiệu quả hoạt động nghề nghiệp.

### 2. Khung chuẩn đầu ra trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Vinh

2.1. Khung chuẩn đầu ra trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Vinh là những yêu cầu chung, tối thiểu về phẩm chất và năng lực của người học sau khi hoàn thành một chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ.

2.2. Khung chuẩn đầu ra trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Vinh bao gồm 08 chuẩn đầu ra cấp 2 và 20 chuẩn đầu ra cấp 3 như sau:

Ký hiệu	Chuẩn đầu ra
1. Kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành	
1.1.	Phân tích được kiến thức về triết học, quản trị, quản lý trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp
1.1.1.	Phân tích được phương pháp luận triết học trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp
1.1.2.	Phân tích được các lý thuyết về quản trị, quản lý trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp
1.2.	Vận dụng được kiến thức ngành và liên ngành trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp
1.2.1.	Vận dụng được kiến thức liên ngành trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp
1.2.2.	Phân tích được kiến thức cơ bản và cập nhật của ngành trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp
1.3.	Phân tích được kiến thức nâng cao, hiện đại của chuyên ngành trong nghiên cứu khoa học và giải quyết các vấn đề thực tiễn
1.3.1.	Phân tích được kiến thức nâng cao, hiện đại của chuyên ngành trong nghiên cứu khoa học
1.3.2.	Phân tích được kiến thức nâng cao, hiện đại của chuyên ngành để giải quyết các vấn đề thực tiễn

2. Kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp	
2.1.	Vận dụng được kỹ năng cá nhân và nghề nghiệp để giải quyết các vấn đề thuộc chuyên ngành đào tạo
2.1.1.	Vận dụng được kỹ năng lập luận, phân tích và giải quyết vấn đề trong các hoạt động nghề nghiệp
2.1.2.	Vận dụng được kỹ năng nghiên cứu phát triển và sử dụng công nghệ một cách sáng tạo để giải quyết các vấn đề thuộc chuyên ngành đào tạo
2.2.	Thể hiện được trách nhiệm nghề nghiệp và đạo đức khoa học trong các hoạt động chuyên môn
2.2.1.	Tự định hướng, cập nhật và chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm để phát triển chuyên môn
2.2.2.	Thực hiện nghiêm túc các quy định và nguyên tắc về đạo đức trong học tập, nghiên cứu khoa học và các hoạt động chuyên môn khác
3. Kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp	
3.1.	Vận dụng kỹ năng lãnh đạo nhóm và hợp tác trong các hoạt động chuyên môn
3.1.1.	Vận dụng được kỹ năng lãnh đạo nhóm trong việc thực hiện các hoạt động chuyên môn
3.1.2.	Hợp tác hiệu quả với các bên liên quan để giải quyết các vấn đề chuyên môn
3.2.	Vận dụng kỹ năng giao tiếp trong các hoạt động chuyên môn
3.2.1.	Sử dụng hiệu quả các hình thức giao tiếp trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp
3.2.2.	Sử dụng được ngoại ngữ (bậc 4/6) trong lĩnh vực học thuật
4. Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành trong bối cảnh xã hội và nghề nghiệp	
4.1.	Phân tích được bối cảnh xã hội và nghề nghiệp
4.1.1.	Phân tích được bối cảnh xã hội và khoa học, kỹ thuật
4.1.2.	Phân tích được bối cảnh nghề nghiệp và chuyên ngành đào tạo
4.2.	Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành sản phẩm, quy trình, hệ thống, dịch vụ phù hợp với bối cảnh xã hội và thực tiễn nghề nghiệp
4.2.1.	Hình thành ý tưởng về sản phẩm, quy trình, hệ thống, dịch vụ
4.2.2.	Thiết kế sản phẩm, quy trình, hệ thống, dịch vụ
4.2.3.	Triển khai sản phẩm, quy trình, hệ thống, dịch vụ
4.2.4.	Vận hành/Cải tiến sản phẩm, quy trình, hệ thống, dịch vụ

**PHỤ LỤC: ĐỐI SÁNH GIỮA KHUNG CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH  
VÀ CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ BẠC 7 CỦA KHUNG TRÌNH ĐỘ QUỐC GIA VIỆT NAM**

KHUNG CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH		CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ BẠC 7 CỦA KHUNG TRÌNH ĐỘ QUỐC GIA VIỆT NAM												
		K1	K2	K3	S1	S2	S3	S4	S5	A1	A2.1	A2.2	A3	A4
1. Kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành														
1.1.	Phân tích được kiến thức về triết học, quản trị, quản lý trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp													
1.1.1.	Phân tích được phương pháp luận triết học trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp		X	X										
1.1.2.	Phân tích được các lý thuyết về quản trị, quản lý trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp			X										
1.2	Vận dụng được kiến thức ngành và liên ngành trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp													
1.2.1.	Vận dụng được kiến thức liên ngành trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp		X											
1.2.2.	Phân tích được kiến thức cơ bản và cập nhật của ngành trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp	X												
1.3.	Phân tích được kiến thức nâng cao, hiện đại của chuyên ngành trong nghiên cứu khoa học và giải quyết các vấn đề thực tiễn													
1.3.1.	Phân tích được kiến thức nâng cao, hiện đại của chuyên ngành trong nghiên cứu khoa học	X												
1.3.2.	Phân tích được kiến thức nâng cao, hiện đại của chuyên ngành để giải quyết các vấn đề thực tiễn	X												
2. Kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp														
2.1.	Vận dụng được kỹ năng cá nhân và nghề nghiệp để giải quyết các vấn đề thuộc chuyên ngành đào tạo													
2.1.1.	Vận dụng được kỹ năng lập luận phân tích và giải quyết vấn đề trong các hoạt động nghề nghiệp				X									

2.1.2.	Vận dụng được kỹ năng nghiên cứu phát triển và sử dụng công nghệ một cách sáng tạo để giải quyết các vấn đề thuộc chuyên ngành đào tạo								X									
2.2.	Thể hiện được trách nhiệm nghề nghiệp và đạo đức khoa học trong các hoạt động chuyên môn																	
2.2.1.	Tự định hướng, cập nhật và chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm để phát triển chuyên môn																	X
2.2.2.	Thực hiện nghiêm túc các quy định và nguyên tắc về đạo đức trong học tập, nghiên cứu khoa học và các hoạt động chuyên môn khác																	X
3. Kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp																		
3.1.	Vận dụng kỹ năng lãnh đạo nhóm và hợp tác trong các hoạt động chuyên môn																	
3.1.1.	Vận dụng được kỹ năng lãnh đạo nhóm trong việc thực hiện các hoạt động chuyên môn								X									X
3.1.2.	Hợp tác hiệu quả với các bên liên quan để giải quyết các vấn đề chuyên môn								X									
3.2.	Vận dụng kỹ năng giao tiếp trong các hoạt động chuyên môn																	
3.2.1.	Sử dụng hiệu quả các hình thức giao tiếp trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp								X									
3.2.2.	Sử dụng được ngoại ngữ (bậc 4/6) trong lĩnh vực học thuật								X			X						
4. Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành trong bối cảnh xã hội và nghề nghiệp																		
4.1.	Phân tích được bối cảnh xã hội và nghề nghiệp																	
4.1.1.	Phân tích được bối cảnh xã hội và khoa học - kỹ thuật								X									
4.1.2.	Phân tích được bối cảnh nghề nghiệp và chuyên ngành đào tạo								X									
4.2.	Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành sản phẩm, quy trình, hệ thống, dịch vụ phù hợp với bối cảnh xã hội và thực tiễn nghề nghiệp																	

4.2.1.	Hình thành ý tưởng về sản phẩm, quy trình, hệ thống, dịch vụ									X				
4.2.2.	Thiết kế sản phẩm, quy trình, hệ thống, dịch vụ									X			X	
4.2.3.	Triển khai sản phẩm, quy trình, hệ thống, dịch vụ												X	
4.2.4.	Vận hành/Cải tiến sản phẩm, quy trình, hệ thống, dịch vụ													X

### **Chuẩn đầu ra trình độ bậc 7 của Khung trình độ quốc gia Việt Nam**

*(Kèm theo Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ)*

#### Kiến thức (K)

K1. Kiến thức thực tế và lý thuyết sâu, rộng, tiên tiến, nắm vững các nguyên lý và học thuyết cơ bản trong lĩnh vực nghiên cứu thuộc chuyên ngành đào tạo.

K2. Kiến thức liên ngành có liên quan.

K3. Kiến thức chung về quản trị và quản lý.

#### Kỹ năng (S)

S1. Kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề một cách khoa học;

S2. Có kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và với những người khác.

S3. Kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động nghề nghiệp tiên tiến.

S4. Kỹ năng nghiên cứu phát triển và sử dụng các công nghệ một cách sáng tạo trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp.

S5. Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

#### Mức tự chủ và trách nhiệm (A)

A1. Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng.

A2.1. Thích nghi, tự định hướng

A2.2. Hướng dẫn người khác.

A3. Đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn.

A4. Quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn.